TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/QĐ-TA	*Vĩnh Long, ngày 12 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Ngô Văn T

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Vương

Ngày 12 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 30/QĐ-TA ngày 04 tháng 6 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Võ Minh T1, sinh ngày 12/11/1990;

Căn cước công dân: 083090012088;

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không;

Trình độ văn hóa: 12/12; Nơi cư trú: ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long;

Con ông Võ Văn Q và bà Mai Thị Kiều L.

Nhân thân: Ngày 03/12/2025 bị Trưởng Công an xã T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 15/QĐ-XPHC).

Anh Võ Minh T1 vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- *Người đề nghị:* Trưởng Công an xã T, tỉnh Vĩnh Long – Ông Phạm Văn N.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long:* Bà Trần Hiền Diệu - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, hành vi vi phạm của anh Võ Minh T1 được tóm tắt như sau:

Anh T1 là người sử dụng trái phép ma túy, đã bị Trưởng Công an xã T xử phạt hành chính theo Quyết định số 15/QĐ-XPHC ngày 03/6/2026 và bị Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 2924/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 03/12/2025.

Ngày 24/3/2026, Công an xã T tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể thì anh T1 dương tính với ma túy. Anh T1 thừa nhận ngày 19/3/2026 có sử

dụng ma túy nên Công an xã T tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 11431/BB-VPHC ngày 27/3/2026 đối với anh T1.

Theo phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/4/2026 của Trạm Y tế xã T thì anh T1 nghiện ma túy loại ma túy Methamphetamine nên ngày 03/4/2026, Công an xã T có Thông báo số 34/TB-CAX để thông báo cho anh T1 trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo (thông báo giao ngày 19/5/2026 do anh T1 rời khỏi địa phương đến ngày 19/5/2026 mới trở về) phải đến Công an xã T đăng ký cai nghiện tự nguyện. Đến hết thời hạn thông báo, anh T1 không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nên Ủy ban nhân dân xã T lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 1127/BB-VPHC ngày 26/5/2026; đến ngày 26/5/2026, Công an xã T có đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh T1.

Tại phiên họp:

Người đề nghị có ý kiến: Anh T1 được xác định là người nghiện ma túy, đã được thông báo việc đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng không thực hiện việc đăng ký nên Công an xã T tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 với thời hạn là 15 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 thuộc Công an tỉnh V.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, những người tiến hành phiên họp đã tuân thủ và thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo luật định. Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự, thủ tục theo luật định, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 theo đề nghị của người đề nghị với thời hạn 15 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp,

XÉT THẤY:

Tại phiên họp, anh T1 đã được Tòa án triệu tập đúng quy định nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 1 Nghị Quyết số 04 ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt đối với anh T1 là phù hợp.

Anh T1 là người trên 18 tuổi, được xác định là nghiện ma túy, đã được thông báo về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng anh T1 lại không lựa chọn hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Do đó, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

đối với anh T1 đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định và đề nghị của Trưởng Công an xã T, tỉnh Vĩnh Long là có cơ sở.

Anh T1 biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của anh T1 đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với anh T1 là cần thiết.

Xét nhân thân và mức độ nghiện của anh T1 thấy rằng mức thời gian cai nghiện mà Trưởng Công an xã T, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Võ Minh T1, sinh ngày 12/11/1990**iềnHiHuyee**; Căn cước công dân: 083090012088; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nơi cư trú: ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long; Con ông Võ Văn Q và bà Mai Thị Kiều L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Võ Minh T1 được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày được tống đạt Quyết định; Trưởng Công an xã T, tỉnh Vĩnh Long được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã T, tỉnh Vĩnh Long và Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 – Công an tỉnh V có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- TA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND Khu vực 5-Vĩnh Long (1b);
- Trưởng Công an xã Tân Phú (1b);
- Cơ sở CNMT Công an T.Vĩnh Long (1b);
- Người bị áp dụng (1b);
- Lưu VP, hồ sơ (2b).

THẨM PHÁN

Ngô Văn Trình